TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **207**/2017/QĐST-HNGĐ	*Hàm Yên, ngày 14 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 210/2017/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2017, giữa:

Chị **Lương Hồng B**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn 1 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Anh **Phạm Tiến T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 1 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lương Hồng B và anh Phạm Tiến T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao con chung là Phạm Tiến M, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2009 cho chị Lương Hồng B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Phạm Tiến T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Lương Hồng B mỗi tháng là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), kể từ tháng 01 năm 2018 trở đi cho đến khi cháu Phạm Tiến M, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2009 đủ 18 tuổi; phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng.

Anh Phạm Tiến T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Khoản tiền phải cấp dưỡng trên, kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Lương Hồng Bắc có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Phạm Tiến T chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp.

- *Về tài sản chung*: Chị Lương Hồng B và anh Phạm Tiến T cùng xác định tự thỏa thuận chia cho nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết khi ly hôn.

- *Về tài sản cho vay và tài sản vay nợ chung*: Chị Lương Hồng B và anh Phạm Tiến T cùng xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết khi ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Lương Hồng B phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003895 ngày 28/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Chị Lương Hồng B được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Phạm Tiến T phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA dân sự huyện H;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn